TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **188**/2019/HC-PT
Ngày: 18 - 10 - 2019
"V/v khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thúy Cầu**

Các thẩm phán: Ông **Đặng Kim Nhân**

Ông **Nguyễn Tấn Long**

Thư ký phiên tòa: Bà **Văn Thị Mỹ Thảo**, Thư ký Tòa án cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng: Ông **Lê Phước Thạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 163/2019/TLPT-HC ngày 09 -7- 2019 về việc "*Khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*". Do bản án hành chính sơ thẩm số 14/2019/HC-ST ngày 28-5-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1298/2019/QĐ-HC ngày 24-9-2019, giữa các đương sự:

* Người khởi kiện: Ông Nguyễn Thế Đ.

Địa chỉ: Hẻm 27 đường T, tổ dân phố 2, Phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Huy H , sinh năm 1985; trú tại: Hẻm 233 đường Y, tổ dân phố 6, Phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (theo Văn bản ủy quyền ngày 21-12-2018). Có mặt.

* Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ: Số 01 đường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Văn K- Chức vụ: Phó chủ tịch UBND thành phố B. Có đơn xin vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Bà Đỗ Trà G - Chức vụ: Chuyên viên phòng Tài nguyên & môi trường thành phố B. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện của ông Nguyễn Thế Đ và đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Nguyễn Huy Hoàng trình bày:**

Do có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất để xây dựng nhà ở nên ngày 29-8-2018 ông Nguyễn Thế Đ đã liên hệ với địa chính phường E để làm thủ tục chuyển mục đích ở đối với thửa đất số 138, tờ bản đồ số 12, phường E theo quy định. Tuy nhiên, ông được cán bộ địa chính trả lời hiện nay UBND thành phố đang lập quy hoạch 1/2000 khu đô thị phía đông phường E, hiện đang trình Ủy ban nhân thành tỉnh phê duyệt nên tạm dừng chuyển mục đích đối với các thửa đất thuộc quy hoạch.

Sau đó, ngày 30-8-2018 ông Đ có liên hệ làm thủ tục xin đề nghị chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại phòng Tài nguyên & Môi trường thành phố B. Ngày 03-12-2018 UBND thành phố có công văn số 361 trả lời "Căn cứ công văn số 1965 ngày 22-10-2014 của Ủy ban nhân dân thành phố B về việc thông báo các dự án quy hoạch đang triển khai trên địa bàn thành phố B thì thửa đất của ông Đ nằm trong phạm vi lập quy hoạch 1/2000 khu đô thị phía đông phường E tạm dừng giải quyết hồ sơ chuyển mục đích đến khi quy hoạch được phê duyệt". Tháng 12/2018 Ủy ban nhân dân thành phố B cho rằng tạm dừng giải quyết hồ sơ chuyển mục đích nhưng đến ngày 19-12-2018 Ủy ban nhân dân thành phố B có thông báo số 517/TB-UBND về việc tạm dừng giải quyết hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất do đã hết chỉ tiêu kế hoạch sử dụng đất năm 2018 là không có căn cứ.

Ông Đ làm hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất là phù hợp với quyền của người sử dụng đất được quy định tại Luật đất đai, phù hợp với điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất, phù hợp với kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch sử dụng đất. Theo kế hoạch sử dụng đất của phường E năm 2018 đã được phê duyệt thì khu đất của ông Đ nằm trong kế hoạch sử dụng đất của năm và nằm trong khu đất ở đô thị. Việc tạm dừng chuyển mục đích sử dụng đất của Ủy ban nhân dân thành phố B là không có cơ sở, trái với quy định của pháp luật.

Do đó, đề nghị UBND thành phố B thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật cho gia đình ông Đ.

*** Người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố B và ông Lưu Văn K - đại diện theo ủy quyền của người bị kiện trình bày:**

Ủy ban nhân dân thành phố B không có quyết định hành chính, hành vi hành chính về việc giải quyết hồ sơ của ông Nguyễn Thế Đ. Vì vậy, không phải đối tượng khởi kiện vụ án hành chính.

Tại Bản án số 14/2019/HC-ST ngày 28-5-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 2 Điều 116; khoản 2 Điều 158; điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính 2015;

Điều 52 và khoản 2 Điều 57 Luật Đất đai năm 2013, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội: Tuyên xử:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thế Đ về việc buộc UBND thành phố B thực hiện hành vi chuyển đổi mục đích quyền sử dụng đất cho gia đình ông.

Ngoài ra bản án còn tuyên về phần án phí, quyền kháng cáo và các chi phí tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Ngày 07-6-2019, ông Nguyễn Thế Đ kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính 2015, không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Nguyễn Thế Đ. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 14/2019/HCST ngày 28-5-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; thẩm tra công khai tại phiên tòa; nghe ý kiến trình bày của đương sự; quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát, các văn bản pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đối tượng khởi kiện là hành vi hành chính không thực hiện hành vi chuyển đổi mục đích quyền sử dụng đất của Ủy ban nhân dân thành phố B cho gia đình ông Nguyễn Thế Đ đối với thửa đất số 138, tờ bản đồ số 12, phường E, thành phố B. Ngày 30-8-2018, ông Đ có liên hệ làm thủ tục xin đề nghị chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại phòng Tài nguyên môi trường thành phố B. Ngày 03-12-2018, Ủy ban nhân dân thành phố có công văn số 361 trả lời không đồng ý chuyển đổi mục đích quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Thế Đ. Căn cứ đơn khởi kiện của ông Nguyễn Thế Đ ngày 12-12-2018, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk thụ lý để giải quyết là đúng quy định tại khoản 1 Điều 30, Điều 32 Luật tố tụng hành chính và còn trong thời hiệu khởi kiện (điểm a khoản 2 Điều 116 LTTHC).

[2] Người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố B và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp bà Đỗ Trà G có đơn xin vắng mặt. Do đó, tiến hành xét xử vắng mặt đương sự trên theo quy định tại khoản 4 Điều 225 Luật tố tụng hành chính.

[3] Xét kháng cáo của ông Nguyễn Thế Đ, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Theo pháp luật đất đai quy định về nguyên tắc, kế hoạch sử dụng đất phải phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. Việc cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân

dân thành phố B (khoản 2 Điều 59 Luật đất đai năm 2013). Ngày 28-4-2014, Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt Quyết định số 864/QĐ-UBND về quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm giai đoạn 2011-2015 của thành phố B, theo đó thửa đất tranh chấp 138, tờ bản đồ số 12, phường E, thành phố B của ông Nguyễn Thế Đ được quy hoạch là đất ở. Đồng thời, về phương án điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2016-2020 theo Công văn số 735/CV/TNMT-TTr ngày 04-4-2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk tổ chức thẩm định ngày 31-11-2018 thì thửa đất 138 có một phần diện tích thuộc quy hoạch đất giao thông và một phần thuộc quy hoạch đất ở tại đô thị.

Tại điểm e, Điều 40 Luật đất đai quy định về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của cấp huyện phải có "*Định mức sử dụng đất"*. Đối chiếu với quy định trên, Ủy ban nhân dân thành phố B phê duyệt chỉ tiêu đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất ở tại đô thị của hộ gia đình, cá nhân tại phường E là 3,0 ha nhưng đến thời điểm ông Nguyễn Thế Đ xin chuyển mục đích sử dụng đất đã hết chỉ tiêu. Sau đó, Ủy ban nhân dân thành phố B có Thông báo số 517/TB về tạm dừng giải quyết hồ sơ chuyển mục đích sang đất ở tại 04 địa bàn xã, phường thị trấn thuộc thành phố B trong đó có phường E, thành phố B (BL 56). Như vậy, việc ông Nguyễn Thế Đ đề nghị được chuyển mục đích sử dụng đất 260 m^2 trong tổng diện tích 496 m^2 sang đất ở tại thửa đất số 138 có một phần diện tích thuộc quy hoạch đất giao thông và một phần thuộc quy hoạch đất ở tại đô thị. Trong khi đó phần diện tích nằm trong quy hoạch giao thông chưa có quy hoạch chi tiết, chưa xác định được diện tích đất ông Đ thuộc quy hoạch giao thông là bao nhiêu. Ủy ban nhân dân thành phố B tạm ngừng chuyển đổi mục đích sử dụng đất đối với thửa đất 138 của ông Đ để chờ Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt như cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Thế Đ. Chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Ông Nguyễn Thế Đ phải nộp án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

Căn cứ vào khoản l Điều 241 Luật tố tụng hành chính 2015.

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Thế Đ. Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 14/2019/HC-ST ngày 28-5-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Áp dụng Điều 52 và khoản 2 Điều 57; khoản 2 Điều 59 Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. **Tuyên xử:**

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thế Đ về việc buộc Ủy ban nhân dân thành phố B thực hiện hành vi chuyển đổi mục đích quyền sử dụng đất cho gia đình ông Nguyễn Thế Đ.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 1, Điều 349 Luật tố tụng hành chính năm 2015; khoản 2 Điều 30, khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc ông Nguyễn Thế Đ phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hành chính phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0002507 ngày 20-6-2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk. Ông Nguyễn Thế Đ đã nộp đủ án phí.

Các Quyết định khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 18-10-2019./.

Nơi nhận:
- *TAND tối cao;*
- *VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;*
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND tỉnh Đắk Lắk;*
- *Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HSVA, P.HCTP, LT.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thúy Cầu